TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2023/DS-ST
Ngày 31 – 5 – 2023
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Tiến Sĩ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đoàn Thị Bẩy

Ông Võ Sĩ Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thúy Kiều – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 48/2023/TLST-DS, ngày 13 tháng 02 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 132/2023/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Thái Văn S, sinh năm 1989; Địa chỉ : Số 338/7C, đường Quang Trung, Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh D. Có mặt

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Bạch Lan; Địa chỉ: 430, đường Lý Thường Kiệt, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh D. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa ông Thái Văn S trình bày: vào ngày 01/7/2022 bà Nguyễn Thị Bạch L có vay số tiền 50.000.000đ, thỏa thuận lãi suất 2.500.000đ/tháng, khi vay có làm biên nhận. Quá trình vay bà L chưa đóng lãi được khoản nào, nhiều lần ông đòi thì bà Lan hứa hẹn nhưng không trả. Nay ông yêu cầu bà L trả vốn 50.000.000đ không yêu cầu tính lãi , ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đối với bà Nguyễn Thị Bạch L trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập

hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, nên vụ án được tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN :

[1] Về thủ tục tố tụng : bà Nguyễn Thị Bạch L đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do và cũng không có văn bản gì thể hiện ý kiến nên ông tự tước đi quyền và lợi ích hợp pháp của mình, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng vay tài sản. Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao dịch của các đương sự là có thật xảy ra, được thể hiện tại giấy vay tiền ngày 01/7/2022. Quá trình vay tiền phía bị đơn không trả vốn và lãi cho nguyên đơn đúng theo thỏa thuận nên đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền mà đôi bên đã thỏa thuận, do đó phía nguyên đơn yêu cầu bà L thanh toán số tiền vốn 50.000.000đ là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà L phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 280, 463, 468, của Bộ luật Dân sự; Căn cứ Điều 26 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Thái Văn S. Buộc bà Nguyễn Thị Bạch L hoàn trả cho ông Thái Văn S số tiền 50.000.000đ.

Kể từ ngày ông Thái Văn Sữa có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Bạch Lan không thi hành khoản tiền nêu trên thì phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà Nguyễn Thị Bạch L phải chịu 2.500.000đồng *(chưa nộp)*. Ông S không phải chịu. Ngày 06 tháng 01 năm 2023 đã dự nộp 1.354.000 đồng tại lai số 0002698được hoàn lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Tiến Sĩ

\

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

T HẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Chi cục THADS Tp. Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Tiến Sĩ

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lương Tiến Sĩ

Nơi nhận
-TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND thành phố Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Lưu TM (TANDTPCM)